

Nga Sơn, ngày 19 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO
Tổng kết 20 năm thi hành Pháp lệnh Bộ độ Biên phòng

I. TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN TRIỂN KHAI, THI HÀNH PHÁP LỆNH

Huyện Nga Sơn là một huyện ven biển của tỉnh Thanh Hóa, cách trung tâm TP Thanh Hóa khoảng 30km về phía Đông Bắc. Trên địa bàn huyện có 03 xã ven biển, với chiều dài 5km bờ biển, gồm các xã Nga Tân, Nga Tiến, Nga Thủ; Tổng số dân của 03 xã tính đến tháng 6/2018 là 5.035 hộ/ 18.343 khẩu, với 110 PT/220 LD khai thác hải sản.

Nhân dân trên địa bàn sinh sống bằng các ngành nghề như: Ngư nghiệp, nông nghiệp, thủ công nghiệp và một số hộ gia đình kinh doanh dịch vụ. Đời sống nhân dân còn gặp khó khăn, mức thu nhập bình quân thấp, một số ít hộ làm kinh doanh dịch vụ có thu nhập cao hơn nhưng không đồng đều.

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp cơ quan chức năng trên địa bàn; đặc biệt là BĐBP đã phát huy vai trò nòng cốt trong giữ gìn ANCT-TTATXH trên địa bàn được phụ trách. Hướng dẫn nhân dân các xã ven biển phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, xóa đói giảm nghèo; tạo được lòng tin của Chính quyền địa phương và nhân dân trên địa bàn.

Pháp lệnh BĐBP được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 28/3/1997, khẳng định quan điểm của Đảng và Nhà nước ta hết sức coi trọng nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đồng thời góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân về công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, giữ gìn ANTT ở khu vực biên giới, trách nhiệm xây dựng BĐBP và nền Biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LỆNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Pháp lệnh và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a. Công tác tham mưu của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Thanh Hóa

Sau khi Pháp lệnh BĐBP được ban hành, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BĐBP quy định cụ thể trong Pháp lệnh, đồn Biên phòng Đa Lộc đã tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiều phương án, kế hoạch phát triển kinh tế văn hóa xã hội, gắn với bảo đảm quốc phòng an ninh; duy trì ANCT-TTATXH ở các xã ven biển của huyện. Bên cạnh đó đồn đã

tích cực tham mưu cho Huyện Uỷ, UBND huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục; đồng thời chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền phối hợp chặt chẽ với các lực lượng đóng quân trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về biên giới và bảo vệ biên giới quốc gia; Luật biên giới quốc gia; Hiệp định, Hiệp ước về biên giới...

b. Công tác tham mưu đồn BP Đa Lộc

- Tham mưu cho UBND huyện Nga Sơn tập trung thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân trên khu vực địa bàn 03 xã ven biển.

- Tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đề án: Tuyên truyền PBGD pháp luật cho cán bộ và nhân dân khu vực biên giới, hải đảo; đề án Tăng cường đảm bảo ANTT cho người và phương tiện hoạt động trên vùng biển Thanh Hóa. Thực hiện Chỉ thị 01/CT – TTg ngày 09/01/2015 của Thủ Tướng Chính phủ: “Về tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” đơn vị đã chủ động tham mưu cho UBND huyện Hậu Lộc tổ chức hội nghị sơ kết chỉ thị 01/CP- TTg trên địa bàn toàn huyện, đồng thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền 03 xã trên địa bàn Đồn quản lý thành lập tổ tàu thuyền an toàn được 20 tổ/ 185 thành viên/ 95 phương tiện, tổ an ninh trật tự thôn 28 tổ/90 thành viên.

- Đồn phối hợp với các xã ven biển của huyện tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý sáp xếp các bến bãi neo đậu tàu thuyền, cương quyết không cho tàu thuyền không đảm bảo thủ tục giấy tờ, không đảm bảo an toàn ra khơi.

- Hàng quý tổ chức giao ban với các xã ven biển huyện Nga Sơn về công tác trao đổi thông tin, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh Biên giới vùng biển, tham mưu xây dựng cơ sở chính trị địa phương gắn với phát triển kinh tế VHXH và an ninh quốc phòng.

- Tổ chức phối hợp với phòng tư pháp huyện Nga Sơn tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ nhân dân ở khu vực biên giới, hải đảo theo đề án của chủ tịch UBND Tỉnh về “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới hải đảo giai đoạn 2017-2021*”. Phối hợp với Công an, Quân sự tham mưu cho Huyện ủy, ủy ban nhân dân huyện triển khai nhiệm vụ công tác Biên phòng, gắn với nhiệm vụ công tác địa phương đạt hiệu quả cao. Phối hợp với phòng Tư pháp của huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp luật cho nhân dân khu vực biên giới, nâng cao ý thức trách nhiệm của nhân dân trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp lệnh và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a. Hiệu quả hoạt động của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về xây dựng, quản lý, bảo vệ Biên giới Quốc gia và xây dựng lực lượng BĐBP đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Hội đồng PBGDPL các cấp đã quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm túc có chất lượng và hiệu quả các chức năng nhiệm vụ quyền hạn được giao nhất là trong tư vấn xây dựng, hoàn thiện thể chế về PBGDPL, ban hành các chương trình, kế hoạch công tác, hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ, kiểm tra sơ kết, tổng kết công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là các nội dung liên quan đến công tác bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ ở khu vực biên giới; xác định nội dung trọng tâm cần tuyên truyền phổ biến và điều phối các hoạt động. Chất lượng hiệu quả hoạt động của Hội đồng được nâng lên, phát huy đầy đủ hơn trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng; bước đầu có sự bóc tách giữa cung cấp thông tin về pháp luật để người dân tự học tập, tìm hiểu với triển khai các hoạt động PBGDPL có tính chuyên biệt nhằm nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật.

Hội đồng PBGDPL đã tư vấn kịp thời, sâu rộng trong triển khai tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến người dân như: an toàn giao thông đường thủy nội địa, xử phạt VPHC, bảo vệ môi trường, chủ quyền biển đảo... Qua đó góp phần nâng cao hiểu biết, ý thức trách nhiệm trong tôn trọng, chấp hành Hiến pháp, Pháp luật, tạo thói quen tự giác học tập pháp luật trong toàn xã hội. Công tác phổ biến GDPL đã gắn kết chặt chẽ hơn với công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ Pháp luật.

Thời gian qua, Đảng ủy, Chỉ huy đồn Biên phòng Đa Lộc đã phối hợp với Hội đồng PBGDPL của huyện chú trọng công tác vận động quần chúng chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các việc làm cụ thể như: Tổ chức tuyên truyền lòng ghép trong các buổi sinh hoạt của các ban, ngành, đoàn thể của địa phương, tuyên truyền qua các cụm loa truyền thanh 03 xã ven biển, phát hàng nghìn tờ rơi, hàng trăm băng đĩa về các văn bản pháp luật liên quan đến biên giới, chủ quyền lãnh thổ, xây dựng các tủ sách pháp luật ở các đồn Biên phòng và xã biên giới. Đồng thời, phát huy tốt vai trò của đội ngũ báo cáo viên tại các đồn Biên phòng và các trường thôn, người có uy tín để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân. Từ đó, nhận thức pháp luật của người dân được nâng lên, tệ nạn xã hội trên địa bàn giảm, bà con tự giác chấp hành pháp luật và quy chế biên giới.

Đồng thời đồn đã cùng với cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký thực hiện “Gia đình không có người vi phạm pháp luật, không có người phạm tội, không có người tàng trữ, mua bán và sử dụng ma túy”, thực hiện “Khu dân cư an toàn, lành mạnh”, phối hợp xây dựng Tổ an ninh tự quản, thùng thư tố giác tội phạm để đấu tranh phòng chống tội phạm. Đồng thời, làm tốt công tác quản lý Nhà nước trên biên giới, kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh với các hành vi vi phạm Luật Biên giới Quốc gia và quy chế biên giới. Qua đó cho thấy, những cách làm hay, các mô hình có hiệu quả cao, đề cao tinh thần “thượng tôn pháp luật”, tăng cường pháp chế XHCN, thực thi đúng đắn, đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Tuy nhiên việc tư vấn tham mưu, ban hành chương trình đề án, kế hoạch về PBGDPL còn chưa kịp thời, tính chất tư vấn còn chưa rõ ràng; triển khai chính sách

xã hội hóa, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù chưa hiệu quả, chưa tạo được chuyển biến căn bản, toàn diện trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, thói quen tự học và làm theo pháp luật. Hình thức PBGDPL chậm được đổi mới, hoặc chưa phù hợp với tính đặc thù của đối tượng cần tuyên truyền.

b. Kết quả thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” và phong trào tự quản đường biên, mốc quốc giới, giữ gìn an ninh thôn, bản xây dựng nền biên phòng toàn dân và thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh

- Đối với việc thực hiện nội dung về “Ngày Biên phòng toàn dân”, Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân về tình hình biên giới biển, đảo. Từ đó giúp cho cán bộ và quần chúng nhân dân trong địa bàn huyện cũng như ở ven biển luôn nâng cao ý thức cảnh giác đối với các thế lực thù địch, luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

- Nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nội dung về “Ngày Biên phòng toàn dân”, Huyện ủy, UBND huyện còn tổ chức các hoạt động như: tổ chức tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, giao lưu kết nghĩa; trong sinh hoạt thường xuyên lồng ghép các nội dung tuyên truyền về ý thức cảnh giác và đấu tranh chống lại những thủ đoạn âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, âm mưu xâm hại đến chủ quyền biên giới Việt Nam.

Nhìn chung, việc thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” những năm qua được các cấp, ngành, địa phương và cả hệ thống chính trị của huyện quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ và đạt hiệu quả, tạo cho cán bộ chiến sĩ và quần chúng nhân dân thấm nhuần về truyền thống vĩ vang của dân tộc, của Đảng, của quân đội, trong đó có Bộ đội Biên phòng cũng như truyền thống của quê hương huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Trong 10 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” huyện Nga Sơn không ngừng chỉ đạo và triển khai đến các cơ quan ban ngành trong huyện và nhân dân thực hiện nghiêm túc Quyết định số: 16/HĐBT, ngày 22/2/1989 của Hội đồng Bộ trưởng (Nay là chính phủ) và Chỉ thị số: 881/CT-TTg, ngày 13/7/2007 chủ Thủ tướng Chính phủ về thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”. Qua đó, tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANCT-TTATXH ở khu vực biên giới biển đảo của địa phương. Đồng thời tổ chức các cuộc vận động hướng về biên giới, hải đảo được triển khai rộng khắp trong huyện, huy động được nguồn lực to lớn giúp đỡ các xã ven biển, hải đảo, các Đồn, trạm Biên phòng; động viên kịp thời cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ở biên giới, hải đảo khắc phục khó khăn thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự ở khu vực biên giới, bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong mọi tình huống với tinh thần "Tất cả hướng về biên giới, hải đảo".

c. Ý thức chấp hành quy chế khu vực biên giới của các cơ quan, tổ chức, công dân và nhân dân ở khu vực biên giới

Xác định tầm quan trọng và ý nghĩa thiết thực của Luật Biên giới Quốc gia, Nghị định 161/2003/NĐ-CP (được thay thế bởi Nghị định 71/2015/NĐ-CP) của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới biển, trong những năm qua huyện Nga Sơn đã huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào cuộc, chủ động triển khai thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ban ngành, đoàn thể địa phương; chỉ đạo đồn BP Đa Lộc với vai trò là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong giữ gìn AN – TTATXH ở khu vực biên giới, phối hợp với các lực lượng như Công an, Quân sự tổ chức phò biển, tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn quản lý. Qua đó đã từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và ý thức của người dân trong việc chấp hành pháp luật, đặc biệt là công tác quản lý bảo vệ biên giới quốc gia. Nhận thức và chấp hành của người dân trong việc ra vào khu vực biên giới biển có nhiều chuyển biến tích cực; công tác quản lý người nước ngoài ra vào địa bàn được đảm bảo chặt chẽ...

Tuy nhiên nhận thức về pháp luật của người dân trên địa bàn huyện nói chung và 03 xã ven biển của huyện nói riêng trong những năm qua được nâng lên đáng kể nhưng không đồng đều, ý thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vùng biển, khu vực biên giới biển cũng như pháp luật về biển của một bộ phận của người dân còn hạn chế, nên công tác quản lý, duy trì pháp luật còn nhiều bất cập. Qua công tác quản lý của BĐBP nói riêng và các lực lượng chức năng nói chung, những năm qua phát hiện một số vi phạm có liên quan đến việc chấp hành quy chế khu vực biên giới biển như: Việc đăng ký lưu trú của công dân đến khu vực biên giới chưa được duy trì nghiêm, các phương tiện đánh bắt hải sản chưa đảm bảo giấy tờ thủ tục theo quy định khi ra khơi, trong quá trình khai thác đánh bắt nhiều phương tiện vi phạm vào vùng đánh cá chung giữa Việt Nam Và Trung Quốc...

3. Đánh giá kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BĐBP

a. Về chức năng

- BĐBP chủ trì đảm bảo về an ninh, trật tự ở khu vực biên giới vùng biển. Đồn đã chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của địch và các loại đối tượng trên biển, trên bờ. Nắm chắc tình hình hoạt động của tôn giáo, tình hình an ninh xã hội. Kịp thời phát hiện đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hoạt động vi phạm của các đối tượng gian lận thương mại, mua bán sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản công dân... Đồng thời quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Đề án, Chương trình, Kế hoạch liên quan đến công tác PCTP trên địa bàn.

- Thường xuyên duy trì công tác tuần tra dọc bờ biển, cửa sông, cửa lạch trên địa bàn quản lý. Hàng năm đồn tổ chức được 40 đến 50 cuộc tuần tra, với khoảng 300 lượt cán bộ chiến sỹ tham gia. Qua kiểm tra, kiểm soát cơ bản các phương tiện đảm bảo thủ tục, các trường hợp không đảm bảo về thủ tục giấy tờ Đồn tiến hành nhắc nhở, xử lý VPHC theo quy định.

- Luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu bảo vệ chủ quyền lãnh thổ BGQG, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

b. Nhiệm vụ quyền hạn

- Tổ chức quản lý bảo vệ chủ quyền lãnh thổ BGQG, bảo vệ an ninh BGQG, lợi ích Quốc gia trên biên giới.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật về BGQG, đấu tranh PCTP xâm phạm ANQG, TTATXH và xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp với các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu.

- Tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân trong thực hiện chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng cơ sở chính trị, phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo ở địa phương. Tuyên truyền các hiệp ước, hiệp định và các văn bản pháp luật có liên quan đến bảo vệ chủ quyền BGQG như: Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ và hợp tác nghề cá giữa Nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; Nghị định 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; Nghị định 71/2015/NĐ-CP ngày 03/09/2015 Về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật biên giới quốc gia...

4. Đánh giá về cơ cấu, tổ chức của BĐBP

Về tổ chức theo phân cấp như hiện tại với 03 cấp gồm: Cấp Bộ Tư lệnh; Cấp Bộ Chỉ huy và cấp đồn Biên phòng đã hợp lý.

Nhìn chung trong những năm qua BĐBP đã quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa Nghị quyết Trung ương 3, khóa VIII về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước”, đồng thời đề ra nhiều chủ trương, biện pháp xây dựng đội ngũ cán bộ cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền ANBG và xây dựng BĐBP cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Giúp địa phương giữ vững ANCT – TTATXH, giúp dân xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế văn hóa xã hội.

5. Mối quan hệ giữa BĐBP với các cơ quan, ban, ngành, lực lượng chức năng trong duy trì thực hiện quy chế biên giới, đấu tranh PCTP, VPPL ở khu vực biên giới theo quy định của Pháp luật; BĐBP tham gia xây dựng khu vực phòng thủ tinh huyệ và thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo quy định pháp luật

Trong những năm qua Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị quán triệt và thực hiện tốt Quyết định 107/2003/QĐ-TTg ngày 02/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới; Quy chế phối hợp theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 giữa BĐBP – Công an – Quân đội; chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên thông báo tình hình, trao đổi các vấn đề có liên quan, phối hợp thực hiện các kế hoạch nghiệp vụ, đấu tranh phòng chống tội phạm; đồn biên phòng Đa Lộc đã chủ động phối hợp với Công an, Quân sự huyện tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật, tự giác tham gia giữ gìn an ninh trật tự ở các xã ven biển. Trong những năm qua, đồn Biên phòng Đa Lộc đã phát hiện,

đấu tranh triệt phá hàng chục tổ chức, ổ nhóm, đường dây hoạt động của bọn tội phạm hình sự nguy hiểm; bắt, xử lý hàng trăm vụ vi phạm pháp luật với nhiều đối tượng, như: đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng chất ma túy, vũ khí quân dụng, vật liệu nổ, thu giữ 02 khẩu súng quân dụng, hàng trăm kg thuốc nổ...

Đồn BP Đa Lộc đã chủ động xây dựng các kế hoạch như: Kế hoạch hiệp đồng tác chiến phòng thủ của đồn; Kế hoạch Chuyển trạng thái SSCĐ; Kế hoạch Bảo vệ Chế độ XHXN và ANCT của đồn BP Đa Lộc; Kế hoạch Bảo vệ Biên giới; Kế hoạch vòng tránh địch tấn công bằng hỏa lực; Kế hoạch phòng không bảo vệ Biên giới vùng biển vùng trời của đồn BP Đa Lộc...

Đồng thời, trên lĩnh vực quân sự Đồn đã làm tốt công tác phối hợp với BCH quân sự, Công an, tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Tham gia tích cực lễ ra quân huấn luyện hàng năm. Kết quả trong những năm qua đơn vị đã tham mưu cho Hội đồng Giáo dục Quốc phòng an ninh huyện ban hành kế hoạch, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng an ninh các đồng chí thuộc đối tượng 3 và đối tượng 4 đạt kết quả. Đồng thời tham mưu cho Hội đồng nghĩa vụ Quân sự huyện chỉ đạo các xã tuyển chọn thanh niên nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Phối hợp thẩm tra, xác minh lý lịch, tiêu chuẩn chính trị, hoàn thiện hồ sơ quân nhân nhập ngũ đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng.

6. Công tác quản lý, sử dụng nguồn ngân sách bảo đảm cho xây dựng, quản lý, bảo vệ BGQG và xây dựng lực lượng BĐBP

- Trong những năm qua, nhìn chung ngân sách Nhà nước cấp cho địa phương chi cho hoạt động Quốc phòng An ninh trong quản lý BVBG còn hạn chế; tuy nhiên hàng năm huyện đã huy động mọi nguồn lực hỗ trợ kinh phí cho đồn BP Đa Lộc thực hiện các hoạt động như PCLB – TKCN, tuyên truyền PBGDPL... Vào dịp Tết Nguyên đán, ngày “Biên phòng toàn dân” hàng năm... huyện cũng đã hỗ trợ kinh phí, động viên kịp thời cán bộ chiến sỹ đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

- Từ việc hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động của đồn, đơn vị đã sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả trong các hoạt động như sửa sang phương tiện, tàu thuyền phục vụ cho hoạt động PCLB, TKCN, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác như bàn ghế, máy tính...

7. Mối quan hệ, thống nhất giữa Pháp lệnh với Hiến pháp, các văn bản pháp luật liên quan

Pháp lệnh BĐBP được Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa IX thông qua ngày 28/3/1997, có hiệu lực từ ngày 07/4/1997. Ngày 06/01/1998 Chính phủ ban hành nghị định số 02/1998/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh. Nội dung Nghị định đã thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp năm 1992, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức điều hành, quản lý nhà nước về nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, giữ vững ANCT-TTATXH

ở khu vực biên giới, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Trong quá trình thi hành Pháp lệnh một số quy định của Pháp lệnh còn bất cập, chưa thống nhất, phù hợp với Hiến pháp năm 2013, Luật Biên giới Quốc gia năm 2003, Luật An ninh Quốc gia năm 2004, Luật dân quân tự vệ năm 2009, Luật Biển Việt Nam năm 2012, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam...

III. NHỮNG VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những vướng mắc bất cập trong thi hành Pháp lệnh

a. Vướng mắc, bất cập trong quy định của Pháp lệnh, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và giữa quy định của Pháp lệnh với các văn bản pháp luật liên quan

- Theo Pháp lệnh BĐBP, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BĐBP được quy định tại Chương 2, gồm 13 điều, từ Điều 5 đến Điều 17 rất rõ ràng, phù hợp với đặc thù, thực tế công tác của BĐBP cũng như quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng BĐBP theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tuy nhiên trên thực tế từ Pháp lệnh đến hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chức năng, thẩm quyền của BĐBP vẫn còn những bất cập.

Ví dụ: Theo quy định của Luật Biên giới Quốc gia, BĐBP, lực lượng BĐBP được Nhà nước giao chủ trì bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, giữ gìn an ninh, TTATXH ở địa bàn biên giới, nhưng trong quá trình thực hiện còn nhiều bất cập, chưa cụ thể, khó áp dụng, thậm chí có văn bản luật còn mâu thuẫn với Luật BGQG, Luật TTHS, Luật Tổ chức DTHS, nhất là trong quyền hạn, thẩm quyền điều tra, xử lý vi phạm pháp luật của BĐBP. Cụ thể:

Thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ở KVBG của BĐBP những năm qua cho thấy, ngoài các tội phạm quy định tại Khoản 1, Điều 19 Pháp lệnh TCĐTHS, còn rất nhiều tội phạm khác xảy ra ở KVBG liên quan đến lĩnh vực quản lý của BĐBP, như: tội cướp, trộm cắp tài sản; tội săn xuất, tàng trữ, buôn bán, vận chuyển hàng cấm; tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia; tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ; tội gây rối trật tự công cộng... Tuy nhiệm vụ chính trị của BĐBP không phải là điều tra hình sự, song khi thực hiện nhiệm vụ, BĐBP có điều kiện phát hiện tội phạm do đặc điểm địa bàn KVBG là những nơi xa xôi, hẻo lánh trên biển điều kiện đi lại khó khăn, khi có vụ việc phạm tội xảy ra, các cơ quan điều tra không thể có mặt kịp thời để tiến hành các thủ tục bắt giữ, điều tra ban đầu; nếu quy định khi phát hiện các tội phạm này, BĐBP phải chuyển giao ngay cho Cơ quan Điều tra có thẩm quyền... sẽ làm mất đi tính cấp bách, kịp thời trong tấn công các tội phạm ở KVBG.

- Một số thuật ngữ trong Pháp lệnh chưa rõ nghĩa hay không thống nhất với nhau, dẫn đến có những nhận thức khác nhau và triển khai áp dụng trên thực tế gặp không ít khó khăn. Chẳng hạn, tại Điều 5 của Pháp lệnh sử dụng thuật ngữ “lãnh thổ

biên giới” nhưng chưa giải thích cụ thể. Trên thực tế chỉ có khái niệm “lãnh thổ quốc gia” chứ không có “lãnh thổ biên giới”.

- Pháp lệnh BĐBP mới chỉ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BĐBP mà chưa có quy định về các vấn đề cơ bản khác, như: tổ chức và biện pháp công tác của BĐBP... mặt khác, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BĐBP cũng chưa thật cụ thể, rõ ràng.

Các biện pháp công tác của BĐBP cũng chưa được quy định cụ thể tại Pháp lệnh BĐBP. Vì vậy thiếu cơ sở pháp lý cho việc sử dụng các biện pháp công tác của BĐBP. Tuy nhiên, quy định biện pháp công tác của BĐBP (với tư cách là cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia ở KVBG) trong luật An ninh quốc gia rất cụ thể, nhưng cho đến nay vẫn chưa được áp dụng trên thực tế.

Chế độ chính sách nói chung và đối với BĐBP nói riêng quy định chưa cụ thể, rõ ràng nên chưa tạo động lực trong sự nghiệp xây dựng, quản lý và BVBG...

b. Vướng mắc bất cập trong tổ chức thi hành

Có những quy định của Pháp lệnh BĐBP vẫn chưa có hiệu lực trên thực tế, thê hiện ở chỗ cho đến nay quy định đó vẫn chưa được thực hiện. Ví dụ, tại Điều 6 của Pháp lệnh quy định “Ở tất cả các cửa khẩu quốc tế (đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không) đều có lực lượng của Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng (Bộ đội Biên phòng) để làm nhiệm vụ theo chức năng của mỗi lực lượng” nhưng đến nay BĐBP chưa triển khai lực lượng ở các cửa khẩu quốc tế hàng không...

Mặt khác các nhiệm vụ khác của BĐBP, như: Bảo vệ rừng, môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn... chưa quy định cụ thể trong Pháp lệnh này. Nói cách khác nhiệm vụ, quyền hạn của BĐBP nằm rải rác trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật dẫn đến chồng chéo, thiếu hệ thống và không chặt chẽ gây khó khăn trong công tác tổ chức thi hành.

Các địa phương nhìn chung công tác tham mưu, đề xuất ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với tình hình thực tế để tổ chức thi hành Pháp lệnh nhiều nơi chưa kịp thời.

2. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ quan

- Số lượng các văn bản quy phạm Pháp luật về quản lý bảo vệ Biên giới quốc gia tương đối nhiều, nhiều nội dung khó, phức tạp, nhiều nội dung còn chồng chéo; Trong khi đó nhận thức pháp luật của người dân, đặc biệt là nhân dân ở vùng biên giới còn hạn chế;

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Pháp lệnh hoặc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan chưa chặt chẽ, nhiều thủ tục bất cập.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa thực sự phong phú, chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm của các cơ quan ban ngành trong việc tuyên

truyền Pháp luật nói chung và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ biên giới Quốc gia nói riêng.

Nguyên nhân khách quan

- Cư dân ở nhiều vùng, nhiều địa phương có trình độ dân trí thấp, ít hiểu biết pháp luật, điều kiện kinh tế khó khăn; đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện giao thông khó khăn, địa bàn rộng, phong tục tập quán lạc hậu.

- Xuất phát từ chính những bất cập trong Pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHÁP LỆNH TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình

Trong bối cảnh hội nhập Quốc tế ngày càng sâu rộng, bên cạnh những mặt tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa xã hội vẫn tiềm ẩn những khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch, phản động luôn thúc đẩy âm mưu “Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ”, thúc đẩy tự diễn biến, tự chuyển hóa, gây mất ổn định chính trị - xã hội, xâm phạm chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới biển đảo nước ta.

Đối với huyện Nga Sơn, là một huyện ven biển của tỉnh, với hơn 5km bờ biển. Trong thời gian tới hoạt động của các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng vấn đề Tôn giáo trên địa bàn ven biển gây mất ổn định về an ninh chính trị; hoạt động của các loại tội phạm trên địa bàn không ngừng gia tăng; an ninh nông thôn, an ninh trên biển đang tiềm ẩn những yếu tố khó lường ảnh hưởng đến chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

2. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Pháp lệnh trong thời gian tới

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn nói chung. Phát huy vai trò của Hội đồng giáo dục Pháp luật các cấp...

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý điều hành của Chính quyền các cấp; nâng cao năng lực tham mưu, phối hợp giữa các cơ quan ban ngành trong triển khai thực hiện Pháp lệnh BĐBP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao vị trí, vai trò, chức năng quyền hạn của BĐBP trong công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia theo như Pháp lệnh quy định.

- Nghiên cứu, rà soát các văn bản pháp luật có liên quan để sửa đổi bổ sung các quy định cụ thể về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và các biện pháp công tác của BĐBP phù hợp, tránh chồng chéo.

- Tổng kết thực tiễn công tác đảm bảo hoạt động và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ BĐBP nhằm xây dựng các quy định về chế độ chính sách đối với BĐBP cho phù hợp với đặc điểm địa bàn, tổ chức và hoạt động của cán bộ, chiến sĩ BĐBP.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Có thể khẳng định rằng Pháp lệnh BĐBP là cơ sở pháp lý quan trọng cho tổ chức và hoạt động quản lý, bảo vệ BGQG, giữ gìn An ninh, trật tự ATXH ở khu vực biên giới. Với nhận thức trách nhiệm, chúng tôi kiến nghị, đề xuất một số nội dung cụ thể như sau:

Thứ nhất: Giữ ổn định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức biên chế của BĐBP như hiện nay.

Thứ hai: Xây dựng BĐBP thành Quân chủng Biên phòng theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

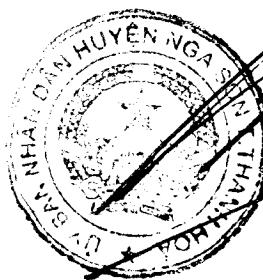
Thứ ba: Thường xuyên nghiên cứu, rà soát hệ thống hóa các văn văn bản pháp luật có liên quan để sửa đổi bổ sung các quy định cụ thể về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và các biện pháp công tác của BĐBP cho phù hợp, tránh chồng chéo. Xây dựng và đề xuất sửa đổi Pháp lệnh BĐBP thành Luật Biên phòng Việt Nam.

Thứ tư: Quan tâm đảm bảo tốt hơn nữa về cơ sở vật chất, điều kiện nơi công tác, làm việc của BĐBP tạo động lực trong sự nghiệp xây dựng, quản lý bảo vệ biên giới Quốc gia./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- BCH BĐBP tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện;
- Các ủy viên UBND huyện;
- Trưởng các phòng UBND huyện;
- Các ngành, đoàn thể, các đơn vị cơ quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết